

Số: /KH-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn
thành phố Lai Châu năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND thành phố Lai Châu về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

UBND thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn thành phố năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ hộ nghèo, người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia thực hiện công tác giảm nghèo.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể; triển khai công tác giảm nghèo bền vững, thực chất; tập trung nguồn lực hỗ trợ cho các hộ đăng ký thoát nghèo và các hộ có khả năng thoát nghèo bền vững; công khai, minh bạch các nguồn lực hỗ trợ.

- Thực hiện lồng ghép hiệu quả các nguồn lực để phân đầu thực hiện hoàn thành mục tiêu đã đề ra, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,56% (cuối năm 2023) xuống còn 1,50% (cuối năm 2024). Trong đó: Phường Đoàn Kết giảm 01 hộ, xã San Thành giảm 01 hộ, xã Sùng Phài giảm 05 hộ.

- Phân đầu không có hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được trong năm 2024

a) Các chỉ tiêu chủ yếu

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được hưởng đầy đủ và kịp thời các chính sách hỗ trợ của nhà nước theo quy định.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách kịp thời.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo; lập kế hoạch có sự tham gia, xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng và nghiệp vụ giảm nghèo.

b) Các chỉ tiêu giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản

- Chiếu thiếu hụt về việc làm: 100% người lao động trong độ tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu, đủ điều kiện đều được hỗ trợ kết nối, tư vấn định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ việc làm.

- Chiếu thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi (thể nhẹ cân) giảm xuống còn 9,2%.

- Chiếu thiếu hụt về giáo dục, đào tạo:

+ Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 100%;

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo (lũy kế) so với tổng số lao động có khả năng lao động đạt 84,8%.

- Chiếu thiếu hụt về nhà ở: Huy động các nguồn ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, phân đấu hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở cho khoảng 08 hộ nghèo trên địa bàn thành phố.

- Chiếu thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Chiếu thiếu hụt về thông tin: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet; 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận thông tin về giảm nghèo bền vững thông qua các hình thức truyền thông.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bằng nhiều hình thức thích hợp nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về công tác giảm nghèo bền vững. Vận động nhân dân thực hiện công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao nhận thức, thúc đẩy và khuyến khích ý chí quyết tâm vươn lên của người nghèo.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; phân công rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực và tăng cường trách nhiệm cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, nhất là ở cấp xã, đây là yếu tố quan trọng để thực hiện mục tiêu của kế hoạch giảm nghèo.

3. Về huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, kế hoạch

- Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao của Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan, UBND thành phố trình cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn thực hiện đến các đơn vị; chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện. Các cơ quan, đơn vị được giao kinh phí thực hiện nội dung hoạt động và khả năng kinh phí lựa chọn các nội dung phù hợp, hiệu quả, triển khai thực hiện theo quy định.

- Thực hiện cơ chế lồng ghép nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, việc thực hiện chính sách giảm nghèo, nguồn lực huy động từ cộng đồng, doanh nghiệp và người dân.

- Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ nhằm tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân như chính sách hỗ trợ học phí, hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế, các chính sách tín dụng xã hội, chính sách hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ về nhà ở, nước sạch hợp vệ sinh.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, gắn với sơ kết, tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác tổ chức triển khai kế hoạch giảm nghèo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước phân bổ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; lồng ghép các chương trình, đề án, dự án liên quan để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

- Từ nguồn huy động, đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố

- Là cơ quan thường trực, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn; ưu tiên đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Hướng dẫn các xã, phường xây dựng, thực hiện kế hoạch giảm nghèo; tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định. Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ làm công tác giảm nghèo.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách, dự án liên quan đến đối tượng hộ nghèo, cận nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Thực hiện công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết kế hoạch giảm nghèo; tổng hợp các kiến nghị, giải pháp giảm nghèo để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Chủ trì, tham mưu cho UBND thành phố bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Chủ trì, phối hợp tham mưu, đề xuất chỉ tiêu, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình nhằm tăng cường tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh, trong đó ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

- Phối hợp tổ chức triển khai hoạt động khuyến nông - lâm - ngư, hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề và xây dựng nhân rộng mô hình phát triển kinh tế giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo phát triển kinh tế tăng thu nhập vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Phối hợp, lồng ghép nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với Kế hoạch giảm nghèo của thành phố. Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

- Chủ trì, hướng dẫn thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh diện hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật theo quy định. Phối hợp với UBND các xã, phường, cơ sở rà soát các chỉ tiêu về giáo dục, triển khai thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách hỗ trợ giáo dục cho trẻ em mẫu giáo, học sinh phổ thông, đảm bảo trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi theo quy định.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình của ngành với chương trình giảm nghèo. Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác giảm nghèo. Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình giảm nghèo hiệu quả, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, các tấm gương tiêu biểu trong công tác giảm nghèo.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” thành phố hướng dẫn, triển khai hoạt động văn hóa, thể thao các cấp nhằm đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao ở cơ sở cho người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, ưu tiên hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Lòng ghép các chương trình phát triển văn hóa, thể thao với chương trình giảm nghèo.

6. Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Y tế thành phố

- Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung về cải thiện dinh dưỡng; tổ chức thực hiện chương trình chăm sóc sức khỏe cho người nghèo.

- Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, thành phố và chủ động tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách về hỗ trợ bảo hiểm y tế đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, hộ thuộc gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình. Đẩy mạnh công tác truyền thông về kế hoạch hóa gia đình cho các hộ nghèo; tập trung các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng để đảm bảo mọi người dân, nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với dịch vụ y tế với hiệu quả cao nhất; thực hiện công tác quản lý và phát huy hiệu quả Quỹ khám chữa bệnh người nghèo.

- Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy thực hiện dinh dưỡng hợp lý; xây dựng giải pháp giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp còi và giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, nhất là nhóm trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thực hiện lòng ghép các chương trình của ngành với chương trình giảm nghèo. Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

7. Phòng Quản lý đô thị

- Chủ trì tham mưu, đề xuất, phối hợp triển khai thực hiện các nội dung về hỗ trợ nhà ở; thực hiện lòng ghép các chương trình của ngành với chương trình giảm nghèo; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, đơn vị liên quan vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở, ưu tiên hộ nghèo có thành viên thuộc gia đình chính sách người có công.

8. Phòng Tư pháp thành phố

- Chủ trì, hướng dẫn tổ chức thực hiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực tư pháp cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý về chính sách giảm nghèo, giúp người dân tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về pháp lý trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp lồng ghép các chương trình tổ chức trợ giúp pháp lý cho người dân trong đó quan tâm người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố.

9. Chi cục thống kê thành phố

- Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức điều tra và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

10. Đề nghị Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh

Thực hiện cho vay vốn các chương trình tín dụng giải quyết việc làm, cho vay xuất khẩu lao động theo đúng quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội; thực hiện chính sách tín dụng cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển sản xuất, kinh doanh; chính sách tín dụng ưu đãi (về nhà ở, chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường; học sinh, sinh viên); thường xuyên giám sát việc sử dụng vốn vay, chống thất thoát, phát sinh nợ xấu, đảm bảo vốn vay sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

11. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ thuộc gia đình làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng chính sách xã hội khác theo quy định, đảm bảo đối tượng được thụ hưởng chính sách kịp thời, đầy đủ.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố

- Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chỉ đạo cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp và toàn dân hưởng ứng, tham gia phong trào “Chung tay vì người nghèo - Không để ai bỏ lại phía sau”; nâng cao chất lượng cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”. Vận động tổ chức, cá nhân tham gia giúp đỡ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Tăng cường các biện pháp vận động xây dựng và phát huy hiệu quả nguồn “Quỹ vì người nghèo” các cấp để hỗ trợ hộ nghèo xây dựng sửa chữa nhà ở, trợ cấp khó khăn... cho hộ nghèo, người nghèo.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tuyên truyền, giám sát phản biện theo quy định.

13. UBND các xã, phường

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; ưu tiên các nguồn lực cho công tác giảm nghèo; tổ chức huy động nguồn lực cho chương trình giảm nghèo; xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo của địa phương phù hợp với tình hình thực tế; cụ thể hóa các mục tiêu, giải pháp giảm nghèo vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo hàng năm và giai đoạn của Kế hoạch đề ra.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ đối với hộ nghèo, cận nghèo, đảm bảo đúng đối tượng.

- Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, Hội Nông dân, Phụ nữ và các hội, đoàn thể quản lý hiệu quả nguồn vốn vay sản xuất kinh doanh dịch vụ, tổ chức hướng dẫn phát triển kinh tế.

- Phối hợp triển khai chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó ưu tiên người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; vận động các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tiếp nhận người nghèo vào làm việc.

- Xác định, nắm chắc nguyên nhân nghèo; phân công nhiệm vụ cụ thể để giúp đỡ, hỗ trợ từng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn phù hợp, có hiệu quả; tuyên truyền, vận động các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo.

- Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai; đồng thời cập nhật thông tin hộ nghèo vào phần mềm quản lý, hoàn thiện bộ cơ sở dữ liệu về hộ nghèo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2024 của UBND thành phố Lai Châu. Yêu cầu và đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về UBND thành phố (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) định kỳ 6 tháng, 01 năm (*báo cáo trước ngày 15/6 và 15/12 năm 2024*).

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH tỉnh;
- TT. Thành ủy, HĐND, UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị có thành viên BCĐ Chương trình MTQG;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, PLĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đình Tiến